TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNGTHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2026/HS-ST
Ngày: 27-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Thanh Dũng

2. Bà Cao Thị Ngọc Hân

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Vinh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa*: Lê Hoàng Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2026/TLST - HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC T**, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2000 tại thành phố Cần Thơ; CCCD: 092200000XXX cấp ngày 14/5/2015; Nơi cư trú: khu vực H, phường Ô, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: 04.

+ Ngày 31/01/2018, bị Toà án nhân dân Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" Theo bản án số 06/2018/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/5/2019. Chưa xóa án tích.

+ Ngày 16/6/2020 bị Toà án nhân dân Quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" Theo bản án số 56/2020/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 12/3/2022. Chưa xóa án tích.

+ Ngày 26/9/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" Theo bản án số 74/2024/HSST. Chưa xóa án tích.

+ Ngày 17/12/2024, bị Tòa án nhân dân Quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 94/2024/HSST. Tổng hợp hình phạt với Bản án 74/2024/HSST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, buộc chấp hành 06 năm tù.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Có nhân thân xấu.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc T đang là phạm nhân chấp hành bản án 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Đ, Khu I, P, Trại giam M thuộc ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 06/11/2025, bị cáo T đi lao động thường kỳ tại khu lao động sản xuất Phân trại số B, Trại giam M. Trong lúc đi vệ sinh, bị cáo phát hiện có góc tường rào giáp với khu vệ sinh có vị trí khung sắt liên kết lưới B40 với cột rào bị xuống cấp, không chắc chắn nên bị cáo nảy sinh ý định trốn khỏi trại giam bằng lối này. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, lợi dụng lúc cán bộ quản giáo đang điểm danh phạm nhân để đưa vào khu giam và khu vực có nhiều khung ghế che khuất, bị cáo lén đi ra phía sau, đi đến khu vực tường rào, dùng tay bẻ khung sắt, kéo mạnh làm đoạn lưới B40 bung ra, chui qua khe hở thoát ra khỏi khu vực lao động, bị cáo bơi qua ao nước tiếp giáp với khu lao động, sang bờ ao bên kia thì dùng tay kéo mạnh dây phía dưới cùng hàng rào kẽm gai, chui qua hàng rào, chạy qua bờ đất rồi bơi qua đường mương, chạy vào khu rừng trồng keo lai, bị cáo chạy theo đường líp trồng keo gai rồi lẫn trốn ở khu vực cây cỏ rậm rạp cách khu vực lao động khoảng 100m, khi đang lẩn trốn thì bị phát hiện, bắt giữ.

Cáo trạng số 106/CT-VKSKV 3 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ **01 năm đến 01 năm 06** tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến tranh luận, thống nhất với Cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt bị cáo xin được giảm nhẹ.

Bị cáo có lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, đại diện bị hại, người tham gia tố tụng khác, quan điểm của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Quốc T đang là phạm nhân đang chấp hành bản án 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Đ, Khu I, P, Trại giam M thuộc ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 06/11/2025, bị cáo T đi lao động thường kỳ tại Khu lao động sản xuất Phân trại số B, Trại giam M thì nẩy sinh ý định trốn khỏi nơi giam do nhớ đến những lời nói lúc gặp mẹ bị cáo đến thăm, mẹ bị cáo nói cho bị cáo biết sức khỏe không tốt và báo tin người sống như vợ chồng với bị cáo đã bỏ đi, nên bị cáo muốn trốn khỏi nơi giam để về gặp vợ. Trong lúc đi vệ sinh, bị cáo phát hiện có góc tường rào giáp với khu vệ sinh có vị trí khung sắt liên kết lưới B40 với cột rào bị xuống cấp, không chắc chắn nên bị cáo T nảy sinh ý định trốn khỏi trại giam bằng lối này nên vào lúc 16 giờ cùng ngày, bị cáo dùng tay bẻ khung sắt, kéo mạnh làm đoạn lưới B40 bung ra, chui qua khe hở thoát ra khỏi khu vực lao động, bị cáo bơi qua ao nước tiếp giáp với khu lao động, sang bờ ao bên kia thì dùng tay kéo mạnh dây phía dưới cùng hàng rào kẽm gai, chui qua hàng rào, chạy qua bờ đất rồi bơi qua đường mương, chạy vào khu rừng trồng keo lai, bị cáo chạy theo đường líp trồng keo gai rồi lẫn trốn ở khu vực cây cỏ rậm rạp cách khu vực lao động khoảng 100m, khi đang lẩn trốn thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản tường trình, bản tự khai của bị cáo, vật chứng thu được trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đủ yếu tố để cấu thành tội vào tội "Trốn khỏi nơi giam", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..."

Vì vậy, Cáo trạng số 106/CT-VKSKV 3 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi: Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã dùng mọi thủ đoạn để thoát khỏi sự quản lý của người canh gác. Các thủ đoạn được thực hiện là lợi dụng sự sơ hở của người canh gác, quản lý rồi lén lút trốn khỏi nơi giam, làm ảnh hưởng đến sự quản lý của nơi giam. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ trốn khỏi nơi giam là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo đang chấp hành án lại tìm cách trốn khỏi nơi giam, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu có 04 tiền án về tội trôm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Trong vụ án không có đồng phạm. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bọc phát, không có kế hoạch, không bàn bạc với phạm nhân khác, không chuẩn bị phương tiện, công cụ sẵn để phạm tội, chỉ dùng tay để bẻ hàng rào thoát thân.

[6] Về vật chứng, đồ vật thu giữ, xử lý: Không.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra, nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Trốn khỏi nơi giam".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2017 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T 01 (một) năm tù.**

Tổng hợp hình phạt 06 năm tù đối với bản án số 72/2024/HSST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung **07 (bảy) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2024.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phước 1;
- Bị cáo;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Lil